

Bản án số: 94/2022/HS-PT

Ngày 15/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn

*Các Thẩm phán:*

Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Bà Mai Vương Thảo

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lại Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử trực tuyến tại 2 điểm cầu (Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng; Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng) để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2022/TLPT-HS ngày 19/8/2022 đối với bị cáo Trương M do có kháng cáo của bị cáo Trương M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

*Bị cáo:* **Trương M**, tên gọi khác: B; Sinh năm 1989 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: K146/3 đường L, phường H 2, quận H, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương B và bà Phan Kim L; Có vợ là Hồ Thị Thùy T, có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2005 bị Công an quận H xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 19/4/2007 bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”; Ngày 28/5/2007 bị Tòa án nhân dân quận H xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và tội “*Tiêu thụ tài sản*”

do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp hình phạt của 2 bản án là 9 năm tù; bị bắt, tạm giam ngày 16/12/2021, có mặt tại phiên tòa.

Tham gia tại điểm cầu trung tâm: (Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng): Gồm có HĐXX, đại diện Viện kiểm sát và Thư ký phiên tòa

Tham gia tại điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng) gồm có:

- Bị cáo Trương M

- Các cán bộ, chiến sĩ của Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng: Ông Phạm Thanh Lâm, chức vụ: Cán bộ

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ Ngày 14/10/2021, Phan Minh Q và Nguyễn Văn T và N (chưa rõ lai lịch) đang ngồi Quán nhậu B ở đường lên núi S thì Nguyễn Thế V gọi điện sang rầy của V gần đó nhậu chung. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày T, Q và N điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại SH, BKS: 43E1 002.34 đến rầy V thì thấy V, Trương M, Huỳnh H, Đặng Xuân H, Đinh Văn H ngồi nhậu nên nhập hội. Khoảng 5 phút sau, N về trước, những người còn lại tiếp tục nhậu. Tại bàn nhậu T và M ngồi cạnh nhau, nhậu thêm một lúc T nói M dắt xe cho T về; vì giận T, M dùng ly thủy tinh dùng để uống bia trên bàn ném vào T trúng vào phần chân mày mắt trái và nói “*Tau ri mà mi nói dắt xe cho mi hả, “Mi bữa ni có tiền nên nói chuyện lắt xắt, tau gai mi lâu rồi đó”*” nói xong M quay qua tiếp tục dùng tay chân đá T và dùng ly thủy tinh trên bàn đập vào đầu T. Thấy máu chảy ra nhiều những người ngồi nhậu vào can ngăn, V dùng khăn và áo lau máu cho T và gọi xe cấp cứu, T không chịu và dắt xe ra về, Q dắt xe chạy theo, khi xuống dốc cả T và Q đều trượt ngã xuống đường làm T trầy xước vai sau đó Q và T xuống dốc và điện thoại gia đình T chờ đi cấp cứu.

Hậu quả: Nguyễn Văn T bị 02 vết thương ở đầu dài 10cm và 05cm; 02 vết thương ở trán mỗi vết dài 02cm; Nhiều vết thương ở mũi 3cm; 02 vết thương ở mi trái bên trái dài 3cm và 4cm; 01 vết thương mi dưới bên trái dài 03cm. Kết quả CT không thấy tổn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/TgT ngày 11/11/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Văn T là 15%.

Tại Bản án sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam, ngày 16/12/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 15/7/2022, bị cáo Trương M có đơn kháng cáo với nội dung: Xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo Trương M khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm đã kết luận; giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trương M về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trương M khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 14/10/2021, tại rẫy của nhà ông Nguyễn Thế V thuộc phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng do bức tức về việc anh Nguyễn Văn T yêu cầu M ra dắt xe cho T về, Trương M đã có hành vi dùng ly thủy tinh ném vào mặt và đánh vào đầu, dùng tay chân đánh đấm vào người của anh T, hậu quả anh T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15%. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định Bản án số: 46/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trương M về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt về tội Cố ý gây thương tích nhưng không tự sửa chữa bản thân mà tiếp tục vô cớ gây thương tích cho anh Nguyễn Văn T, khi anh T nhờ lấy xe giúp, thể hiện tính côn đồ. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng; xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương M; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

**2.** Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Trương M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 16/12/2021.

**3.** Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**4.** Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA TP Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Anh Tuấn**